

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E-3
CAMSHAFT/VALVE GOLD WING
2021 (GL1800M - GL1800DM -
GL1800DAM - GL1800BM -
GL1800BM)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE GOLDWING (2021) · Dùng cho
HONDA GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM -
GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) (2021)

Sơ đồ online:

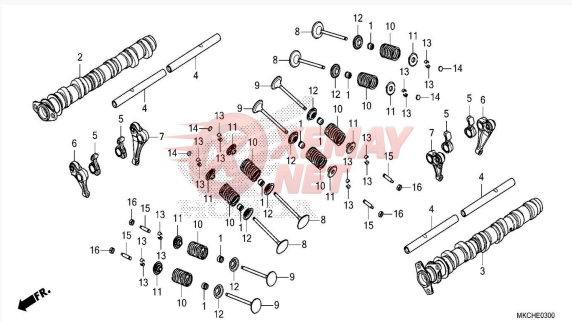
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-camshaftvalve-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000726> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 82 chi tiết	Có giá tham khảo: 82/82	Tổng giá trị: 87,122,175đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE
GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM -
GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)



Mã EPC	EPCNND0V0000726
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)
Năm SX	2021
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE GOLDWING (2021)
Số phụ tùng	82 chi tiết
Tổng giá trị	87,122,175đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (82 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Phốt Chấn Dầu Thân Xu Páp 12209-ML0-722 HONDA MÃ PHỤ TÙNG HONDA	12209ML0722	1	32,410đ
2	Trục cam phải 14110-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14110MKCA00	1	17,814,660đ
2	Trục cam phải 14110-MKC-W40 HONDA GOLDWING	14110MKCW40	1	17,902,503đ
3	Trục cam trái 14210-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14210MKCA00	1	17,814,660đ
3	Trục cam trái 14210-MKC-W40 HONDA GOLDWING	14210MKCW40	1	17,902,503đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
4	Trục cò mổ xu páp 14451-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14451MKCA00	1	313,967đ
5	Cò mặt máy 14621-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14621MKCA00	1	780,846đ
6	Tay quay A cân bằng xả 14630-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14630MKCA00	1	1,605,614đ
7	Tay quay B cân bằng xả 14640-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14640MKCA00	1	1,605,614đ
8	Xu páp hút 14711-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14711MKCA00	1	2,150,580đ
9	Xu páp xả 14721-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14721MKCA00	1	1,634,895đ
10	Lò xo xu páp 14751-MKC-A00 HONDA GOLDWING	14751MKCA00	1	275,044đ
11	Vòng giữ lò xo xu páp 14771-KW3-900 HONDA GOLDWING	14771Kw3900	1	145,808đ
12	Đế lò xo xu páp xả 14775-KTW-900 HONDA GOLDWING	14775KTW900	1	73,458đ
13	Móng ngựa giữ xu páp 14781-ML0-720 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WINNER R	14781ML0720	1	58,465đ
14	Vòng đệm xu páp (1.200) 14901-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14901KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.225) 14902-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14902KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.250) 14903-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14903KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.275) 14904-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14904KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.300) 14905-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14905KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.325) 14906-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14906KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.350) 14907-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14907KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.375) 14908-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14908KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.400) 14909-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14909KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.425) 14910-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14910KT7013	1	113,875đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
14	Vòng đệm xu páp (1.450) 14911-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14911KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.475) 14912-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350	14912KT7013	1	113,875đ
14	Vòng đệm xu páp (1.500) 14913-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14913KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.525) 14914-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14914KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.550) 14915-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14915KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.575) 14916-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14916KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.600) 14917-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14917KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.625) 14918-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14918KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.650) 14919-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14919KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.675) 14920-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14920KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.700) 14921-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14921KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.725) 14922-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14922KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.750) 14923-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14923KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.775) 14924-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14924KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.800) 14925-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14925KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.825) 14926-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14926KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.850) 14927-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14927KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.875) 14928-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14928KT7013	1	105,741đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
14	Vòng đệm xu páp (1.900) 14929-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14929KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.925) 14930-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14930KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (1.950) 14931-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14931KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (1.975) 14932-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14932KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.000) 14933-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14933KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.025) 14934-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14934KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.050) 14935-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14935KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.075) 14936-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14936KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.100) 14937-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14937KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.125) 14938-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14938KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.150) 14939-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14939KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.175) 14940-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14940KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.200) 14941-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14941KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.225) 14942-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14942KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.250) 14943-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14943KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.275) 14944-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14944KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.300) 14945-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14945KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.325) 14946-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14946KT7013	1	102,487đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
14	Vòng đệm xu páp (2.350) 14947-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14947KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.375) 14948-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14948KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.400) 14949-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14949KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.425) 14950-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14950KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.450) 14951-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14951KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.475) 14952-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14952KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp 2.500 14953-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14953KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp 2.525 14954-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14954KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.550) 14955-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14955KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.575) 14956-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14956KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.600) 14957-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14957KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp 2.625 14958-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14958KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp 2.650 14959-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14959KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.675) 14960-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14960KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.700) 14961-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14961KT7013	1	102,487đ
14	Vòng đệm xu páp (2.725) 14962-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14962KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.750) 14963-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14963KT7013	1	105,741đ
14	Vòng đệm xu páp (2.775) 14964-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14964KT7013	1	105,741đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
14	Vòng đệm xu páp (2.800) 14965-KT7-013 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 350, WINNER R	14965KT7013	1	105,741đ
15	Vít chỉnh xu páp 90012-MGE-000 HONDA GOLDWING	90012MGE000	1	84,503đ
16	Đai ốc 90206-KM3-000 HONDA REBEL 1100	90206KM3000	1	40,476đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng GOLD WING 2021 \(GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM\)](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-camshaftvalve-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000726> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) (EPCNND0V0000726). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-camshaftvalve-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000726>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) (EPCNND0V0000726)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-camshaftvalve-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000726>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) (EPCNND0V0000726)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-camshaftvalve-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000726>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-3 CAMSHAFT/VALVE
GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM -
GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)
(EPCNNDOV0000726)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.